

Số: 2165 /QĐ-UBND

Quảng Điền, ngày 28 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt đề cương và dự toán lập kế hoạch
sử dụng đất năm 2021 huyện Quảng Điền**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG ĐIỀN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2006/TT-BTNMT ngày 22 tháng 5 năm 2006 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn phương pháp tính đơn giá của dự
toán, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện lập và điều chỉnh quy hoạch, kế
hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2007/TTLT-BTC-BTNMT ngày 27 tháng
02 năm 2007 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính về hướng dẫn
lập dự toán kinh phí đo đạc bản đồ và quản lý đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế
hoạch sử dụng đất;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BTNMT ngày 23 tháng 3 năm 2015 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế kỹ thuật lập, điều
chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 91/TTr-TNMT ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Phòng Tài
nguyên - Môi trường đề nghị phê duyệt đề cương và dự toán lập kế hoạch sử
dụng đất năm 2021 huyện Quảng Điền;*

*Theo đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Báo cáo thẩm định số
415/BC-TCKH ngày 21 tháng 9 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương và dự toán lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Quảng Điền, với các nội dung chủ yếu sau:

- 1. Tên dự án:** Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Quảng Điền.
- 2. Địa điểm thực hiện:** Huyện Quảng Điền.
- 3. Cấp quyết định đầu tư:** UBND huyện Quảng Điền.
- 4. Chủ đầu tư:** Phòng Tài nguyên - Môi trường.
- 5. Tổ chức tư vấn lập đề cương:** Trung tâm kỹ thuật - công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường Thừa Thiên Huế.
- 6. Nội dung thực hiện**
 - a) Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm**

trước

- Thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến việc lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

- Phân tích, đánh giá các thông tin, tài liệu liên quan đến việc lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

- Phân tích, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm trước.

- Xây dựng báo cáo chuyên đề.

- Hội thảo và chỉnh sửa báo cáo chuyên đề sau hội thảo.

- Đánh giá, nghiệm thu.

b) Lập kế hoạch sử đất hàng năm cấp huyện:

- Xác định các chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh đã được phân bổ cho cấp huyện trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Xác định nhu cầu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã gồm:

- + Chỉ tiêu sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất năm trước chưa thực hiện hết nhưng phải phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

- + Nhu cầu sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình, các nhân trên địa bàn cấp huyện.

- Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất, cân đối xác định các chỉ tiêu sử dụng đất cho các ngành, lĩnh vực trong năm kế hoạch và phân bổ đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Xác định diện tích các loại đất cần chuyển mục đích theo quy định tại các điểm a, b, c, d và e, khoản 1, Điều 57 của Luật Đất đai trong năm kế hoạch đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Xác định diện tích đất chưa sử dụng đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch đến từng đơn vị hành chính cấp xã.

- Xác định quy mô, địa điểm công trình, dự án, vị trí, diện tích khu vực sử dụng đất vào các mục đích quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật Đất đai để thực hiện thu hồi đất trong năm kế hoạch, bao gồm:

- + Các dự án quy định tại Điều 61 và khoản 1, 2 Điều 62 của Luật Đất đai và đã được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch.

- + Các dự án quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai và đã được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch đối với các dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước, có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các dự án còn lại.

- + Vùng phụ cận dự án hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn để đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện dự án nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh trong năm kế hoạch đã có chủ trương bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Xác định diện tích đất cần phải chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện việc nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất trong năm kế hoạch trên cơ sở xem xét đơn đề nghị của người sử dụng đất.

- Dự kiến các nguồn thu từ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử

dụng đất và các khoản chi cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong năm kế hoạch sử dụng đất.

- Xác định các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất.
- Lập hệ thống bảng, biểu số liệu phân tích, sơ đồ, biểu đồ.
- Lập bản đồ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện được thực hiện theo quy định tại khoản 11, Điều 56 của Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Xây dựng dự thảo báo cáo thuyết minh tổng hợp kế hoạch sử dụng đất hàng năm.
- Nhân sao hồ sơ, tài liệu phục vụ trình duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm.
- Báo cáo UBND huyện về dự thảo kế hoạch sử dụng đất hàng năm, chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kế hoạch sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền thẩm định.

- Đánh giá, nghiệm thu.

*** Sản phẩm của kế hoạch chi tiết sử dụng đất gồm:**

- Báo cáo thuyết minh tổng hợp kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.
- Bản đồ kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế, tỷ lệ 1/25.000.
- Quyết định của UBND huyện về việc phê duyệt đề cương và dự toán lập kế hoạch sử dụng đất năm 2021.
- Các văn bản có liên quan đến quá trình lập, thẩm định thông qua HĐND, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Khái toán dự toán: 417.865.000 đồng.

(Bằng chữ: Bốn trăm mười bảy triệu, tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

(có Phụ lục chi tiết kèm theo)

8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Nhà nước.

9. Thời gian hoàn thành: Năm 2020-2021.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên - Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP: LĐ+CVKT;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Thắng